TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày: 20-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thạch.

2. Bà Trần Thị Mai Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Thế V, sinh năm: 1994, tại: Quảng Ngãi; hộ khẩu thường trú: Khu dân cư S, thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B và bà Đoàn Thị Thanh N; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam ngày: 25/08/2024; (Có mặt).

Bị hại: Ông Phan Tài L, sinh năm: 1982; Địa chỉ thường trú: Ấp X, C, V, Bạc Liêu. Nơi ở hiện tại: QL 50, Ấp C, xã B, huyện B, Tp .. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1991; Địa chỉ: B B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện tại: 7 L, Phường A, quận G, Tp .. (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Bá H, sinh năm: 1985; Địa chỉ: 69/14/5/15 V, Khu phố D, quận A, Quận A, Tp .(Vắng mặt).

- Ông Hồ Viết Q, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đang lâm vào hoàn cảnh nợ nần nên Trần Thế V nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài bằng thủ đoạn như sau: Vĩnh đăng bài trên mạng xã hội hỏi mua xe mô tô và hẹn người bán xe cho xem xe; khi gặp chủ xe V sẽ giả vờ nói chủ xe cho chạy thử xe; khi có xe thì V sẽ lấy xe chạy thử rồi bỏ trốn và chiếm đoạt xe. Tối ngày 22/8/2024, V vào mạng xã hội Facebook trang "*Mua bán xe máy cũ Thành phố Hồ Chí Minh*" để đăng bài với nội dung "*Cần mua xe dưới 10 triệu ai có nhu cầu bán xe thì đem xe qua Gò V1 xem xe*"; sau đó có nhiều người đã bình luận nội dung của V, nhưng có một tài khoản tên "Phan Lợi" của anh Phan Tài L đồng ý hẹn V gặp mặt trực tiếp để bán cho V chiếc xe mô tô hiệu Taranis, biển số: 75E1 - 072.13. V đồng ý hẹn gặp anh L vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 23/8/2024 tại quán cà phê số C đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để xem xe. Đúng hẹn, V đến quán cà phê, sau đó anh L chạy xe mô tô biển số: 75E1 - 072.13 đến. Lúc này anh L đưa cho V xem giấy tờ đăng ký xe, xem xong V trả lại cho anh L và xin chạy thử xe thì anh L đồng ý. V đi đến gần xe của anh L phát hiện chìa khóa xe vẫn ở trên ổ khóa xe, V giả vờ thử xe rồi leo lên xe khởi động máy và chạy tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được xe, V điều khiển xe chạy sang quận T. V vào quán cà phê tại địa chỉ số F đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để vào mạng xã hội Facebook đăng bài trên trang "Mua bán xe không giấy tờ" để bán xe vừa chiếm đoạt được.

Anh L ngồi đợi nhưng không thấy V quay lại, gọi zalo không gọi được, anh L biết mình đã bị V lừa đảo lấy xe nên đến trình báo Công an P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh sự việc trên. Đồng thời anh L đăng tin trên các hội nhóm mua bán xe nhờ cộng đồng mạng tìm giúp. Đến khoảng 19 giờ 24 phút ngày 23/08/2024, anh L nhận được tin nhắn messenger từ tài khoản facebook tên Nguyễn Đạt B1 là thấy xe của anh L đang đăng bán trên trang "*Mua bán xe máy cũ Thành phố Hồ Chí Minh*". Anh Nguyễn Văn Đ và anh L hẹn cùng nhau đi gặp đối tượng bán xe của anh L. Anh Đ bắt xe grab chạy trước, anh L điều khiển xe theo sau. Khi đến quán cà phê tại địa chỉ số F đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì anh L nhìn thấy V đang ngồi trong quán cà phê và thấy xe của mình đang đậu trên vỉa hè trước cửa quán; nên anh L và anh Đ giữ V lại và báo cho Công an P1, quận T.

Tại Công an P1, quận T Trần Thế V đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã chuyển hồ sơ, cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 174/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận G kết luận: 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Taranis, biển số 75E1 - 072.13, số khung LWBTCH500B-1002510, số máy WH150QMH211L01158, đã qua sử dụng, theo giá thị trường tại thời điểm định giá là 6.333.333 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) USB lưu theo hồ sơ vụ án;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158. Qua xác minh, chủ sở hữu là Hồ Viết Q.

Anh Phan Tài L cho biết mua xe mô tô trên của anh Nguyễn Bá H với giá 9.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Bá H khai nhận: Vào năm 2022, anh H mua chiếc xe trên của một người rao bán trên mạng. Tại thời điểm mua xe, anh H có kiểm tra nguồn gốc của chiếc xe trên và đồng ý mua với giá 15.000.000 đồng, nhưng chỉ làm giấy tờ mua bán viết tay. Người bán giao xe cùng một Giấy đăng ký xe mang tên Hồ Viết Q, nơi thường trú: S, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hiện giấy tờ mua bán viết tay anh H đã bị thất lạc. Anh H sử dụng chiếc xe trên đến tháng 8/2024 bán lại cho anh L với giá 9.000.000 đồng và cũng làm giấy mua bán viết tay. Quá trình sử dụng chiếc xe trên không vi phạm pháp luật và cũng không tranh chấp với ai.

Anh Hồ Viết Q khai nhận: Vào năm 2014, anh Q có mua xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1-072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158; mua với giá 46.000.000 đồng. Anh Q sử dụng đến năm 2022 bán lại cho một người không rõ lai lịch. Khi bán có giấy viết tay và Q đã đưa giấy tờ xe cho người mua. Anh Q cam kết xe không bị mất trộm. Hiện Giấy tờ mua bán xe đã bị mất.

Anh Phan Tài L xin được nhận lại xe.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 359/PNK ngày 30/12/2024.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A35 màu đen đã qua sử dụng, không còn hoạt động, màn hình bị vỡ. (Trần Thế V dùng để truy cập mạng xã hội đăng tin mua bán xe máy thực hiện hành vi lừa đảo).

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 294/PNK ngày 05/11/2024.

Tại bản cáo trạng số 433/CT-VKS-GV ngày 02/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Thế V về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Thế V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu OPPO A35.

- Trả lại cho ông Phan Tài L: 01 (một) xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã trình bày ý kiến của mình. Vì vậy căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bằng cách đăng bài trên mạng xã hội hỏi mua xe mô tô và hẹn người bán xe cho xem xe. Khi gặp chủ xe bị cáo sẽ giả vờ nói chủ xe cho chạy thử xe, để từ đó bị cáo đã tạo được lòng tin đối với bị hại; bị hại giao xe cho bị cáo chảy thử, rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Sau đó, bị cáo tiếp tục đăng bán xe trên mạng xã hội xe vừa chiếm đoạt được. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 433/CT-VKS-GV ngày 02/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, nên có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại đề nghị được nhận lại xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158 và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A35 màu đen đã qua sử dụng, không còn hoạt động, màn hình bị vỡ, dùng để truy cập mạng xã hội đăng tin mua bán xe máy thực hiện hành vi lừa đảo. Hội đồng xét xử xét đây là phương tiện phạm tội, nên quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 294/PNK ngày 05/11/2024 của của Công an quận G).

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158.

Qua xác minh, xe có nguồn gốc rõ ràng, Hội đồng xét xử trả lại cho ông Phan Tài L: 01 (một) xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 359/PNK ngày 30/12/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G).

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thế V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thế V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tam giam 25/08/2024.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A57.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 294/PNK ngày 05/11/2024 của của Công an quận G).

- Trả lại cho ông Phan Tài L: 01 (một) xe mô tô hiệu Taranis biển số 75E1 - 072.13, số khung: LWBTCH500B1002510, số máy: WH150QMH211L01158.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 359/PNK ngày 30/12/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp HCM – Tổ địa bàn quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Hoàng